

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN BIÊN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **22/2020/DS-ST**  
Ngày 10 - 8 - 2020  
V/v tranh chấp hợp đồng  
mua bán hàng hóa.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc An.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Tám;
2. Ông Trần Văn Tảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Thị Ngọc Triều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Út Nhỏ, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1958; cư trú tại: Tổ 7, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1974 và ông **Đỗ Văn L**, sinh năm 1959; cùng cư trú tại: Tổ 14, ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 05/3/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – bà Trần Thị M trình bày:*

Ngày 25/10/2019 ông L có đến cửa hàng vật liệu xây dựng Q do bà làm chủ để mua vật liệu xây dựng gồm: đá, cát, xi măng, gạch ống để xây hàng rào tại phần đất gần nhà bà T, ông L với tổng số tiền 46.140.000 đồng, ngày 24/01/2020 ông L trả số tiền 6.140.000 đồng, còn nợ lại 40.000.000 đồng, ông L hẹn trong vòng 2 tháng sẽ trả hết cho bà nhưng đến nay đã quá thời gian trên vẫn chưa trả. Khi đến mua vật liệu xây dựng thì chỉ có 1 mình ông L trực tiếp đến mua và ký

tên vào giấy nợ nhưng ông L, bà T hiện đang chung sống vợ chồng nên bà yêu cầu vợ chồng ông L, bà T cùng có nghĩa vụ trả nợ cho bà số tiền nợ mua bán gốc 40.000.000 đồng, bà không yêu cầu tính tiền lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T nhưng ông L, bà T vẫn cố tình vắng mặt nên không thể tiến hành lấy lời khai, hòa giải. Ông L, bà T phải chịu mọi hậu quả pháp lý về việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 91, Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Tại phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:*

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về việc giải quyết vụ án: Ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T có mua vật liệu xây dựng của cửa hàng VLXD Q của bà Nguyễn Thị M còn nợ lại 40.000.000 đồng chưa trả, thể hiện trên phiếu mua hàng. Xét thấy yêu cầu của bà Nguyễn Thị M đối với ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T là có căn cứ chấp nhận. Căn cứ các Điều 430, 440 của Bộ luật dân sự đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Về kiến nghị: Không.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà M.

Bị đơn ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L, bà T.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M yêu cầu ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T hoàn trả tiền nợ mua bán gốc 40.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi thấy rằng:

Việc ông L có mua vật liệu xây dựng của bà M từ ngày 25/10/2019 đến ngày 25/12/2019 với tổng số tiền 46.140.000 đồng, ngày 21/01/2020 ông L đã trả được số tiền 6.140.000 đồng, còn nợ lại 40.000.000 đồng chưa trả là có thật, thể hiện trên hóa đơn bán chính mua hàng do bà M cung cấp, mặt sau hóa đơn mua hàng có chữ ký xác nhận nợ của ông Đỗ Văn L. Căn cứ vào Điều 403 Bộ luật Dân sự quy định “Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận của các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán ...” và khoản 1 Điều 440 của Bộ luật Dân sự quy định “bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng”. Do vậy việc khởi kiện của bà M là có cơ sở.

[3] Về nghĩa vụ trả nợ: Mặc dù trong quá trình thực hiện giao dịch mua bán với cửa hàng vật liệu xây dựng Q chỉ có ông L đứng ra giao dịch và ký tên xác nhận nợ nhưng qua xác minh thực tế ông L mua vật liệu xây dựng về để làm hàng rào trên phần đất là tài sản chung của ông L và bà T nên bà M chủ cửa hàng Vật liệu xây dựng Q yêu cầu ông L, bà T cùng trả số tiền nợ 40.000.000 đồng là có căn cứ, ghi nhận bà M không yêu cầu tính lãi.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án không tổng đạt được thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T nên Tòa án đã tiến hành làm việc với chính quyền địa phương và xác định ông L, bà T vẫn còn địa chỉ và Hộ khẩu thường trú tại địa phương. Nhưng ông L, bà T không có mặt tại địa phương không rõ thời điểm đi và thời điểm trở về, ông L, bà T cũng không thông báo cho bà M biết về nơi cư trú mới do vậy ông L, bà T được coi là cố tình giấu địa chỉ nên việc ông L, bà T vắng mặt không đến Tòa án làm việc là đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình mà pháp luật quy định.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của bà M được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Buộc ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T phải chịu 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 430, Điều 440 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Buộc ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, ghi nhận bà M không yêu cầu tính tiền lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Buộc ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T phải chịu 2.000.000 (hai triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc An**